TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2026/HS-ST
Ngày: 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà **Hoàng Thị Bích Hằng**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Đặng Viết Côi** và ông **Nguyễn Hạ Tuấn**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Duyên**– Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên toà: ông **Nguyễn Văn Huy** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Toà án nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 136/2025/HSST ngày 18/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2026/QĐXXST-HS ngày 08/01/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn D, sinh năm 1985; số CCCD: 001085008333; Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã V, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Mạnh C và con bà Trương Thị T; vợ, con: không.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Năm 2023, bị Tòa án nhân dân huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội ra Quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 22 tháng, đến tháng 5/2025 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2025 đến nay. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. (có mặt)

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Nguyễn Văn C – sinh năm 1951; HKTT: Thôn T, xã V, TP. Hà Nội (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút, ngày 08/9/2025, Tổ công tác Công an xã V, thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát trên đường khu vực thôn Hoàng Xá, xã V thì phát hiện Nguyễn Văn D, sinh năm 1985, trú tại thôn T, xã V, thành phố Hà Nội đứng cạnh một nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì nam thanh niên kia bỏ chạy thoát, Nguyễn Văn D ném một vỏ bao thuốc lá Thăng Long màu vàng ra đường thì bị lực lượng công an khống chế và thu giữ bên trong bỏ bao thuốc lá có 01 túi nilong bên trong có 05 viên nén màu hồng, D trình bày là ma túy của D mua với giá 200.000 đồng để sử dụng, D chưa kịp đưa tiền thì bị lực lượng công an bắt giữ. Sau đó, lực lượng công an tiến hành niêm phong vào phong bì thư, D chứng kiến và ký tên vào các mép niêm phong, rồi đưa D về trụ sở Công an xã V lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với D.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilong kích thước (3x1)cm, bên trong có 05 viên nén hình tròn, màu hồng; Số tiền: 200.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A30 màu đen; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng đen bạc, kiểm kiểm soát: 29Y3-274.61.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội đã ra Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở tại thôn T, xã V, thành phố Hà Nội đối với Nguyễn Văn D. Kết quả: Không phát hiện thu giữ gì.

Ngày 08/9/2025, Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hà Nội ra quyết định trưng cầu giám định số A16955/QĐ-CSMT đối với vật chứng thu giữ trên. Tại Bản Kết luận giám định số 5902/KL-KTHS ngày 17/9/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: "*05 viên nén hình tròn màu hồng bên trong 01 túi nilong đều là ma túy loại Methamphetamine, tổng khối lượng: 0,496 gam*".

Với hành vi nêu trên, tại bản Cáo trạng số: 84/CT-VKS ngày 17 tháng 12 năm 2025 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo đã thừa nhận hành vi như bản Cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến: đề nghị Hội đồng xét xử:

* Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

* Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D từ 39 (Ba mươi chín) tháng tù đến 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù kể từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

* Về hình phạt bổ sung: không áp dụng.

* Về biện pháp tư pháp: Tịch thu tiêu huỷ 01 gói niêm phong gửi lại sau giám định; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Sam Sung Galaxy A30 màu đen và 200.000 đồng.

* Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ và tài liệu, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 12 – Hà Nội, Điều tra viên Công an thành phố Hà Nội đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn, trình tự và thủ tục theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp, phù hợp với các quy định của BLTTHS.

[2] Tại phiên toà bị cáo nhận tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo phù hợp vật chứng đã thu giữ được cùng các tài liệu khác đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 08/9/2025, tại khu vực thôn Hoàng Xá, xã V, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn D có hành vi tàng trữ trái phép 0,496 gam chất ma túy loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị lực lượng công an bắt quả tang.

Hành vi trên của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý và sử dụng chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, là nguyên nhân phát sinh các tội phạm khác và là nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn gia đình. Bị cáo nhận thức được Nhà nước ta nghiêm cấm việc mua bán, sử dụng, tàng trữ ma tuý dưới mọi hình thức nhưng để đạt được mục đích của mình bị cáo đã bất chấp sự trừng phạt của pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bản thân bị cáo vừa bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính cai nghiện bắt buộc mới về. Vì vậy cần phải áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly ⊂ ¸ ⊂ bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định

đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo, phù hợp với tích chất, mức độ của hành vi phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Tuy nhiên Hội đồng xét xử xét thấy: trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có việc làm ổn định, gia đình có hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Đối với nguồn gốc số ma tuý: Nguyễn Văn D khai mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi tên là "Duy"ở thị trấn V cũ; ngoài ra không biết họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người này, việc mua ma túy diễn ra ngoài đường không có ai biết. Vì vậy, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ xác minh làm rõ.

[6] Về biện pháp tư pháp:

Cơ quan điều tra xác minh làm rõ chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát: 29Y3-274.61 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1951, tại thôn T, xã V, thành phố Hà Nội (là bố đẻ của D). Ngày 08/9/2025, ông C cho D mượn chiếc xe trên nói đi có việc, ông C không biết D sử dụng để đi mua ma túy. Ngày 04/12/2025, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số A25412/QĐ- CSMT bằng hình thức trả lại tài sản cho ông C là phù hợp.

Đối với chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A30 màu đen thu giữ của D sử dụng để liên hệ mua ma túy ngày 08/9/2025 và số tiền 200.000 đồng D khai dùng vào mục đích đi mua ma tuý nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với số ma tuý gửi lại sau giám định đựng trong 01 phong bì niêm phong cần tịch thu tiêu huỷ.

[7] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135; khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, Điều 333 BLTTHS.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 46 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;

Căn cứ Điều 106; Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D **45** ***(Bốn mươi lăm)*** tháng tù kể từ ngày 08/9/2025.

Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về biện pháp tư pháp:

+ Tịch thu tiêu huỷ 01(một) phong bì niêm phong dán kín có chữ ký giám định viên Trương Trọng Việt, cán bộ Nguyễn Đức Thung, đối tượng Nguyễn Văn D theo biên bản đóng gói, niêm phong ngày 08/9/2025.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Samsung Galaxy A30 màu đen và số tiền 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng)

(*Tình trạng như biên bản giao, nhận vật chứng giữa Công an thành phố Hà Nội với Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 12 – Hà Nội ngày 15/01/2026 và Giấy nộp tiền ngày 14/01/2026 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Ứng Hoà)*

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật và chỉ có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;
- VKSND KV 12 – Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Phòng THADS KV12 – Hà Nội;
- UBND xã nơi bị cáo ĐKTT;
- Bị cáo;
- Lưu hs; V/P./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Hoàng Thị Bích Hằng